français

Leçon 2

Cahier d'exercices

Tờ trả lời bài tập

Ex.1 Quel est le genre des noms ? Cochez la bonne réponse.

(Chọn giống của danh từ, tích vào đáp án đúng)

1._____ 2. _____

3._____ 4. _____

5._____ 6. _____

Ex. 2 Barrez l'intrus.

(Chọn từ khác loại)

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____

Ex. 3 Complétez avec ***le, la*** ou ***l'***

*(Điền **le, la, l'** vào chỗ phù hợp)*

1._____ 2. _____

3._____ 4. _____

5._____ 6. _____

Ex. 4 Mettez au masculin

(Chuyển sang giống đực)

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____

Ex. 5

A. Observez et complétez

(Xem và điền giới từ phù hợp)

1. En Suisse ; ___ Belgique ; ___ Pologne
2. Au Portugal ; ___ Mexique ; ___ Japon
3. En Espagne ; ___ Allemagne ; ___ Autriche

B. Complétez *(Điền giới từ phù hợp)*

1. La ville de Genève est ____ Suisse.
2. Lisbonne est _____ Portugal.
3. Madrid est _____ Espagne.
4. Varsovie est _____ Pologne.
5. La ville de Puebla est _____ Mexique.
6. Tokyo est _____ Japon.

Ex. 6 Mettez le dialogue en ordre

(Sắp xếp lại đoạn hội thoại)

1	2	3	4	5	6

Ex. 7 Lisez les cartes de visite et faites comme dans l'exemple. *(Đọc danh thiếp và làm như ví dụ)*

⇨ Maria-Pilar Gomez est espagnole.
Elle habite à Barcelone, en Espagne.

1. _____
   _____
2. _____
   _____
3. _____
   _____
4. _____
   _____

Đọc đề bài trong cuốn Cahier d'exercices, leçon2 và làm bài vào tờ trả lời.

LIVEWORKSHEETS